TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HS-PT
Ngày 02 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân
Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng
Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiếm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Quách Xía Muội – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Vũ L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Họ và tên: Nguyễn Vũ L, sinh năm 1996, tại ấp Kiến Vàng B, xã VT, huyện PT, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Kiến Vàng B, xã VT, huyện PT, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà: Võ Thị Đ; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú 19/10/2017; bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Văn Nuôi – Luật sư Công ty TNHH Luật Sống, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo.

- *Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:*

Bị hại: Ông Trương Văn Đ, sinh năm 1962; địa chỉ: Ấp ĐC, xã TT, huyện CN, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định từ trước về việc tìm người chạy xe ôm lừa lấy xe bán chi xài cá nhân, nên khoảng 17 giờ ngày 02 tháng 10 năm 2017, Nguyễn Vũ L tìm gặp và thuê ông Trương Văn Đ điều khiển xe mô tô hiệu Wave RS, biển số 69E1-036.21,

chở đến nhà của Hồ Tú L ở ấp Tân Thành, xã Việt Thắng, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau để nhận hàng do Nguyễn Thị B đặt mua trước đó. Sau khi nhận được hàng L kêu ông Đ tiếp tục chở đi về hướng Kênh 3 thuộc ấp Hiệp Thành, xã Việt Thắng để giao hàng cho người mua. Khi xe vừa qua cầu Cực Lạc thuộc ấp Hiệp Thành, L kêu ông Đ dừng xe và nói dối với ông Đ là nhà bạn (nơi giao hàng) ở phía trước cách khoảng 100m, L năn nỉ kêu ông Đ cho mượn xe để đến nhà bạn giao hàng, xong sẽ quay lại trả xe cho ông Đ. Tưởng L nói thật ông Đ đồng ý cho L mược xe. L điều khiển xe chạy đến nơi đã chỉ cho ông Đ nhưng không dừng lại mà tiếp tục chạy đi 2,6 km đến dốc cầu Kênh ông Mười Hổ thuộc ấp Má Tám, xã Việt Thắng thì dừng xe lại, gọi điện cho V nói đã lấy được xe kêu V đến lấy. Xong L điện thoại thuê đò bao chở đến nhà chị Nguyễn Thị B ở ấp Tân Thành Mới, xã Rạch Chèo để giao hàng. Ông Đ thấy L chạy xe đi không quay lại trả, nên trình báo Công an xã Việt Thắng. Khi Công an điện tìm L biết sự việc bị lộ nên chỉ cho Công an đến nơi L đậu xe lập biên bản thu hồi trả lại cho bị hại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐG ngày 05/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân kết luận: 01 xe mô tô hiệu Wave RS, dung tích 109, màu xanh - đen - trắng, biển kiểm soát 69E1-036.21, số máy JC52E0005471, số khung 5205CY004444, có giá trị 7.950.150 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau quyết định:

Bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Áp dụng khoản 1 Điều 139; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ L 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/01/2018, bị cáo Nguyễn Vũ L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do, có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã trả lại cho bị hại; bị cáo không tiền án, tiền sự, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm bị cáo không tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau xét xử sơ thẩm có tiếp tục bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại được bị hại có đơn xin cho bị cáo hưởng án treo. Từ đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo Nguyễn Vũ L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, một lần nữa bị cáo Nguyễn Vũ L thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện: Do có ý định chiếm đoạt xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, khoảng 17 giờ ngày 02 tháng 10 năm 2017, L tìm gặp và thuê ông Trương Văn Đ (người chạy xe ôm) điều khiển xe mô tô hiệu Wave RS, biển số 69E1-036.21 chở đi nhận và giao hàng do Nguyễn Thị B đặt mua trước đó. Sau khi nhận hàng tại nhà của Hồ Tú L xong, ông Đ tiếp tục chở L đi giao hàng. Khi xe vừa qua cầu Cực Lạc thuộc ấp Hiệp Thành, xã Việt Thắng, L kêu ông Đ dừng xe, rồi nói dối mượn xe đến nhà phía trước cách khoảng 100m giao hàng cho bạn, lý do sợ đi với ông Đ bạn biết đi xe ôm thì xấu hổ, ông Đ tưởng thật nên đồng ý giao xe cho L mượn. L điều khiển xe chạy đi không quay lại mục đích chiếm đoạt xe và tìm nơi tiêu thụ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết quả định giá có tổng giá trị 7.950.150 đồng. Từ nội dung trên, bản án sơ thẩm số: 03/2018/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo L thấy rằng, án sơ thẩm căn cứ vào tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng. Bởi lẽ, bị cáo là người không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và Luật sư cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là đã bồi thường khắc phục hậu quả thiệt hại mất thu nhập cho ông Đ số tiền 5.000.000 đồng, được ông Đ có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa khi sự việc bị tố giác, bị cáo có chủ động trình báo cho chính quyền địa phương nơi cất giấu tài sản để thu hồi trả lại cho bị hại. Từ đó, có cơ sở để chấp nhận kháng cáo để sửa án sơ thẩm giảm một phần hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, với ý thức, hành vi, mức độ phạm tội liều lĩnh, táo bạo của bị cáo cũng cần có mức hình phạt nghiêm là hình phạt tù để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa trở thành người tốt, nên không chấp nhận yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo và Luật sư đặt ra.

[3] Do được chấp nhận yêu cầu kháng cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm nên bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ L, sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm số: 03/2018/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ L 06 (sáu) tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Vũ L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Trọng Nhân